



Gia đình vua Hàm Nghi

Vị vua duy nhất của triều Nguyễn chỉ lấy một vợ, không lập thứ phi. Tuy lấy một người vợ Pháp, ông vẫn mặc áo dài, khăn đóng như khi ở quê nhà và vẫn dạy con nhớ về quê hương bản xứ. Ông đã từng nói với các con mình: “Các con chưa thể là một người Việt tốt, thì hãy là một người Pháp tốt”.



Chân dung vua Hàm Nghi

Vị vua duy nhất của triều Nguyễn chỉ lấy một vợ, không lập thứ phi. Tuy lấy một người vợ Pháp, ông vẫn mặc áo dài, khăn đóng như khi ở quê nhà và vẫn dạy con nhớ về quê hương bản xứ. Ông đã từng nói với các con mình: “Các con chưa thể là một

người Việt tốt, thì hãy là một người Pháp tốt”.

Vua Hàm Nghi tên húy là Nguyễn Phúc Ưng Lịch (sinh năm 1872). Ông là con thứ 5 của Kiên Thái Vương Nguyễn Phúc Hồng Cai và bà Phan Thị Thanh Nhân. Ông là em ruột của vua Kiến Phúc và vua Đồng Khánh. Gia đình Kiên Thái Vương Nguyễn Phúc Hồng Cai có lẽ là một trong những gia đình vương gia đặc biệt nhất trong lịch sử khi có tới 3 người con đã từng lên ngôi vua.

Chỉ có điều lên ngôi giữa thời loạn lạc, nên vì lý do này, lý do khác mà thời gian tại vị của cả ba vị vua này đều tương đối ngắn ngủi. Hiện nay, tại Kiên Thái Vương phủ nằm trên đường Phan Đình Phùng (Thành phố Huế), những hậu duệ trong gia đình Kiên Thái Vương vẫn thờ Vua Hàm Nghi và một số vị vua khác của triều Nguyễn.

Nguyễn Phúc Ưng Lịch từ nhỏ đã cùng mẹ ruột sống ở ngoài phủ. Tuổi thơ của ông trải qua cảnh dân dã, bần hàn, chứ không được nuôi dạy trong xa hoa, phú quý.

Trước khi Vua Hàm Nghi lên ngôi, các vị vua trước đó đều có tư tưởng nhún nhường với Pháp. Đó chính là lý do mà các đại thần Nguyễn Văn Tường và Tôn Thất Thuyết quyết định đưa Nguyễn Phúc Ưng Lịch lên ngôi vua với niềm tin rằng, một vị vua trẻ, chưa bị nhiễm các thói xa hoa, phù phiếm sẽ vẫn còn giữ được tinh thần tự tôn dân tộc, sẽ chịu đựng được gian khổ và kiên cường cùng nhân dân đứng lên chống Pháp.

Chuyện kể lại rằng năm Ưng Lịch 13 tuổi, Tôn Thất Thuyết sai sứ giả đến đón ông về để lên ngôi vua. Lúc đó, Ưng Lịch còn hoảng sợ, không dám mặc áo mũ được sứ giả dâng lên. Ngày 2 tháng 8 năm 1884, Ưng Lịch làm lễ lên ngôi hoàng đế, đặt niên hiệu là Hàm Nghi. Khi lên ngôi, Vua Hàm Nghi mới 13 tuổi.

Tuy lên ngôi từ lúc rất nhỏ tuổi, nhưng có lẽ vì chịu ảnh hưởng của các Phụ chính Đại thần như Tôn Thất Thuyết, nên từ nhỏ Vua Hàm Nghi đã sớm có tinh thần yêu nước, căm thù giặc Pháp. Năm 1885, ông theo Tôn Thất Thuyết chạy về vùng Tuyên Hóa, Quảng Bình, chịu không biết bao nhiêu đói khổ, bệnh tật và thời tiết khắc nghiệt để chống Pháp.

Nhưng càng chịu đựng gian khổ nhiều, tinh thần yêu nước của vị vua trẻ càng mãnh liệt. Ông đã viết Chiếu Cần Vương, kêu gọi các sĩ phu yêu nước và nhân dân nổi dậy chống Pháp giành độc lập. Chiếu Cần Vương được Vua Hàm Nghi viết ngay tại vùng Tân Sở.

Là một vị vua trẻ, can đảm, dám từ bỏ vinh hoa phú quý để vào vùng rừng núi nuôi chí chống Pháp nên Vua Hàm Nghi nhận được sự ủng hộ đông đảo của các sĩ phu yêu nước và quần chúng nhân dân. Chiếu Cần Vương do ông viết đã tạo ra được một phong trào Cần Vương vô cùng rầm rộ những năm sau này, khiến thực dân Pháp không ít lần đau đầu tìm cách dẹp bỏ.

Thực dân Pháp đã nhiều lần mua chuộc Vua Hàm Nghi, nhưng ông đều từ chối. Ông nói: “Ta ưa chết trong rừng hơn là về làm vua mà ở trong vòng cương tỏa». Chính vì thế mà thực dân Pháp đã tìm kế bắt ông. Năm 1888, Vua Hàm Nghi bị Trương Quang Ngọc, kẻ hầu cận cho ông làm phản. Bọn chúng đã bắt Vua Hàm Nghi đưa về nộp cho Pháp. Khi đó Vua Hàm Nghi mới 17 tuổi. Để ngăn chặn tầm ảnh hưởng của Vua Hàm Nghi đối với phong trào Cần Vương đang nổi dậy khắp nơi, thực dân Pháp đã đày Vua Hàm Nghi sang Algerie.

Thượng tuần tháng Giêng năm 1889, Vua Hàm Nghi bị Pháp đưa sang Algerie trên một chiếc tàu Pháp mang tên Biên Hòa. Nơi dừng chân của ông là Alger, thủ đô của Algerie. Tại đây, Vua Hàm Nghi bị giam lỏng cách Alger chừng vài cây số. Đây là một vùng hoang dã trên dãy đồi Mustapha Supereur. Vua Hàm Nghi sống trong một villa nhỏ ở đây, có tên gọi là Villa des pins hay còn gọi là Biệt thự Tùng Hiên. Đó là một ngôi biệt thự nhỏ xung quanh có sân rộng, có vườn hoa và đường đi vào nhà có hai rặng thông.



Vua Hàm Nghi những ngày bị đi đày

Lúc mới bị đày sang Algerie, Vua Hàm Nghi kiên quyết không chịu học tiếng Pháp vì cho rằng học tiếng Pháp là mặc nhiên thừa nhận lũ thực dân đã cướp nước mình. Mọi việc giao tiếp, trò chuyện với những người xung quanh ở Algerie, Vua Hàm Nghi đều thông qua một người phiên dịch. Nhưng sau vài năm sống ở Algerie, ông nhận ra rằng Algerie tuy là thuộc địa của Pháp nhưng người dân bản địa ở đây đều là những người

rất thân thiện, gần gũi và tốt bụng, hoàn toàn không mang những âm mưu, lòng dạ thâm độc như những tên thực dân sang xâm chiếm Việt Nam.

Chỉ sau một thời gian học tiếng Pháp, ông đã nói thông thạo như người Pháp và ngày càng kết bạn được với nhiều người sống ở Algerie. Tuy là một vị vua bị lưu đày và bị thực dân Pháp cho người theo dõi, quản thúc, nhưng sự xuất hiện của Vua Hàm Nghi ở xứ sở thuộc địa của Pháp ở Bắc Phi vẫn là một sự kiện lớn, gây chú ý cho những người dân sống ở đây. Ông được chính quyền và nhân dân ở đây chào đón rất nhiệt liệt. Sau này, chính vì tư cách của ông, một cốt cách nhã nhặn, hài hòa nhưng vô cùng mạnh mẽ mà ông càng được người dân bản quán yêu quý.

Sau vài năm sống ở đây, Vua Hàm Nghi đã quen với nhiều trí thức cũng như văn nghệ sĩ tại Alger. Ở tuổi ngoài 20, ông đã thường xuyên sinh hoạt trong môi trường này. Cũng chính trong hoàn cảnh đó, Vua Hàm Nghi bắt đầu phát huy được năng khiếu nghệ thuật của mình. Ông học vẽ, học chụp ảnh và tham gia vào nhiều cuộc triển lãm. Nhờ tài hoa của mình nên ở Alger, Vua Hàm Nghi được giới thượng lưu trí thức ngưỡng mộ, bất kể ông là một người da vàng bị lưu đày.

Cùng quãng thời gian Vua Hàm Nghi bị lưu đày sang Alger, một vị thẩm phán tên là Francois Laloe cũng được điều từ nước Pháp sang giữ chức vụ Chánh Biện lý Tòa Thượng thẩm Alger. Ông Francois Laloe là người thuộc dòng dõi quý tộc lớn tại miền nam nước Pháp. Ở Pháp, ông được xếp vào tầng lớp quý tộc được trọng vọng. Khi sang Alger, ông cũng được giới quý tộc ở đây tôn kính và là người có tiếng nói, có ảnh hưởng trong vùng.

Chánh Biện lý Tòa Thượng thẩm Francois Laloa góa vợ. Ông chỉ có một cô con gái tên là Marcelle Laloe, lúc sang Alger mới khoảng 16 tuổi. Là một trong những trí thức lớn, một viên chức đứng đầu của ngành Tư pháp ở xứ thuộc địa, trong quãng thời gian sống ở Algerie, ông Francois Laloe thường xuyên góp mặt vào những buổi sinh hoạt văn hóa-văn nghệ dành cho giới thượng lưu ở Thủ đô Alger được tổ chức tại gia đình bà Nam tước De Vialar. Đây là một gia đình rất thân thiết và quý mến Vua Hàm Nghi, nơi Vua Hàm Nghi thường xuyên qua lại, thậm chí còn sinh hoạt ở đó.

Nhờ mối quan hệ thân tình này, cũng vốn là người được số đông trong giới thượng lưu ở Alger yêu quý, nên vua Hàm Nghi và gia đình ông Francois Laloe nhanh chóng trở nên thân thiết với nhau. Là người có tư tưởng tiến bộ, ông Francois Laloe đã rất khuyến khích cô con gái trẻ tuổi của mình trò chuyện giao lưu với Vua Hàm Nghi – một người dân một nước thuộc địa của Pháp đang bị lưu đày nhưng có xuất thân hoàng tộc cao quý và hơn cả là có một nhân cách đẹp, một tâm hồn đẹp.

Tuy Vua Hàm Nghi hơn Marcelle Laloe 13 tuổi, nhưng không vì thế mà khoảng cách tuổi tác trở thành rào cản đối với họ. Được tiếp xúc với Vua Hàm Nghi nhiều lần trong những buổi sinh hoạt tại biệt thự của bà Nam tước De Vialar, Marcelle Laloe ngày càng có cảm tình với Vua Hàm Nghi. Dần dần, tình cảm của Marcelle Laloe và Vua Hàm Nghi ngày càng trở nên sâu đậm.

Tuy ông Francois Laloe có xuất thân quý tộc Pháp, nhưng mối quan hệ này của cô con gái duy nhất được ông vô cùng ủng hộ. Chỉ một thời gian sau đó, ông Francois Laloe đã đồng ý cho con gái Marcelle Laloe làm lễ đính hôn với Vua Hàm Nghi.

Quãng thời gian Vua Hàm Nghi và cô Marcelle Laloe mới nảy sinh tình cảm, người dân xứ Bắc Phi thường nhìn thấy Vua Hàm Nghi và Marcelle ngồi trên chiếc xe song mã và cùng đi chơi. Nếu Marcelle mặc trang phục của một cô gái phương Tây, thì Vua Hàm Nghi mặc trang phục truyền thống của Việt Nam: áo dài, khăn xếp.

Một cô gái da trắng và một chàng trai da vàng, với hai lối phục trang hết sức khác nhau, thường xuyên đi dạo trên cỗ xe song mã, đã để lại nhiều ấn tượng khó quên đối với người dân bản xứ khi đó. Nhưng không vì thế mà hai người không trở nên đẹp đôi trong mắt mọi người.

Ngày 4/11/1904, 15 năm sau khi bị lưu đày sang Algerie, Vua Hàm Nghi kết hôn với Marcelle Laloe, con gái của ông Francois Laloe. Hôn lễ được tổ chức trọng thể và sang trọng tại Thánh đường của Tòa Tổng Giám mục Alger, với sự góp mặt của đông đảo tầng lớp thượng lưu, trí thức tại đây. Ông Francois Laloe là người đứng ra làm chủ hôn cho đám cưới của con gái và cựu Hoàng xứ An Nam.

Vua Hàm Nghi trở thành vị vua đầu tiên của triều Nguyễn, cũng là vị vua đầu tiên trong lịch sử phong kiến Việt Nam kết hôn với một người phụ nữ phương Tây. Trong lễ thành hôn của Vua Hàm Nghi và Marcelle Laloe, khi cô dâu Marcelle vận một chiếc váy cưới lộng lẫy thì Vua Hàm Nghi vẫn mặc đúng chiếc áo dài đen cổ truyền của quê hương, đầu đội khăn xếp.

Chính vị Tổng Giám mục Alger là người đã ban phép lành cho Vua Hàm Nghi và Marcelle Laloe. Kể từ đó, Marcelle Laloe trở thành La Princesse d'Annam – tức là “Vương phi của nước An Nam”, hay “Vợ của vua An Nam” (vì theo truyền thống của nhà Nguyễn trước đó, vợ của vua không được lập là hoàng hậu, chỉ được lập là vương phi. Đến thời vua Bảo Đại, do hoàn cảnh bắt buộc, Bảo Đại mới phải lập bà Nam Phương làm Nam Phương Hoàng hậu).

Đám cưới của Vua Hàm Nghi và Marcelle năm 1904 được xem là một sự kiện lớn và vô cùng đặc biệt tại Alger, một sự kết hợp đặc biệt giữa một cô gái có xuất thân quý tộc Pháp và một vị vua của một nước thuộc địa Pháp bị lưu đày. Rất nhiều người dân ở Thủ đô Alger đặc biệt quan tâm đến sự kiện này. Họ đã kéo nhau đến đứng xung quanh khu vực nhà thờ để tận mắt chứng kiến lễ cưới và chiêm ngưỡng đôi vợ chồng trẻ khi họ bước ra khỏi thánh đường.

Sau khi kết hôn, Vua Hàm Nghi và bà Marcelle Laloe sống rất hạnh phúc. Hai ông bà rất yêu thương và tôn trọng nhau. Bà Marcelle Laloe theo Thiên Chúa giáo, còn Vua Hàm Nghi vẫn theo Đạo Phật chứ không cải đạo theo vợ. Ông vẫn ăn vận theo lối cũ và sống theo lối của một người phương Đông. Nhưng ông vô cùng tôn trọng tín ngưỡng của vợ và vẫn thường đưa bà đi lễ ở Nhà thờ Thánh Philippe, nhà thờ của Tòa Tổng Giám mục Alger. thỉnh thoảng, Vua Hàm Nghi vẫn viết thư về Huế thông báo tình hình với người thân và nhờ mua cau trầu, thuốc lá gửi sang.

Vua Hàm Nghi và bà Marcelle Laloe sinh được 3 người con. Người con đầu của ông bà là Công chúa Như Mai (1905 – 1999), người con thứ hai là Công chúa Như Lý (1908 – 2005), người con thứ ba là Hoàng tử Minh Đức (1910 – 1990). Cả 3 người con của Vua Hàm Nghi đều sinh ra và lớn lên tại Alger.

Dù không thể đưa các con trai, con gái của mình về quê hương, nhưng vua Hàm Nghi vẫn dạy con cái mọi điều về lịch sử Việt Nam, về truyền thống yêu nước và những lần chống ngoại xâm kiên cường của người Việt. Ông cũng không quên kể cho con cái nghe về các đời vua triều Nguyễn và câu chuyện lưu lạc của cuộc đời mình. Ở Alger, khi nói chuyện với những người hầu cận là người Việt Nam, vua Hàm Nghi vẫn dùng tiếng Việt. Ông thường nói với con cái mình rằng: “Các con chưa thể là một người Việt Nam tốt thì trước hết hãy là một người Pháp tốt”.

Sự dạy dỗ con cái chẩn chu của Vua Hàm Nghi đã được thể hiện ở chính nhân cách đẹp cũng như sự giỏi giang và lòng tự trọng của con cái ông sau này. Hoàng tử Minh Đức (người con trai duy nhất của vua Hàm Nghi) khi lớn lên đã vào học tại trường Võ bị, rồi phục vụ trong quân đội Pháp.

Tuy nhiên năm 1946, khi nhận được lệnh sang Đông Dương làm nhiệm vụ, Hoàng tử Minh Đức đã kiên quyết từ chối. Hoàng tử Minh Đức đã nói: “Tôi không thể cầm súng bắn lại đồng bào tôi. Nếu Chính phủ Pháp muốn đưa tôi ra trước tòa án quân sự thì tôi phải chịu. Nhưng tôi không thể đi sang Việt Nam đánh giặc cho người Pháp và chống lại người Việt Nam”. Sau này, người Pháp đã đưa Hoàng tử Minh Đức sang phục vụ cho một đơn vị lính Lê Dương ở Algerie.

Ông về hưu với quân hàm Đại tá. Hoàng tử Minh Đức có lập gia đình nhưng không có con, ông mất năm 1990, thọ 80 tuổi. Qua cách ứng xử của Hoàng tử Minh Đức, người ta có thể thấy tinh thần khảng khái của Vua Hàm Nghi một thời, khi ông đã từ chối mọi ngai vàng, mọi phú quý để cùng nhân dân đánh giặc. Dù ở hoàn cảnh khác nhau, vị thế khác nhau, nhưng Hoàng tử Minh Đức đã chứng tỏ mình đã được Vua Hàm Nghi nuôi dạy, giáo dục tận tụy, để không làm những việc trái với đạo lý, phản bội nhân dân.

Vua Hàm Nghi có 3 người con, thì cả 3 người đều thành đạt. Người con đầu của Vua Hàm Nghi là Công chúa Như Mai là người phụ nữ Việt Nam đầu tiên đỗ Thạc sĩ Nông Lâm, mà lại đỗ Thủ khoa. Giống như cha mình, Công chúa Như Mai thường phục sức theo kiểu phụ nữ Việt Nam. Công chúa Như Mai là một hiện tượng được báo chí Pháp vô cùng quan tâm. Có lần một nhà báo Pháp hỏi Công chúa Như Mai vì sao lại ăn mặc như thế, Công chúa đáp lại: “Ăn mặc như thế là thể theo ý muốn của Vua Hàm Nghi”.

Sau khi đỗ Thủ khoa Thạc sĩ Nông Lâm, Công chúa Như Mai về Alger sống với Vua Hàm Nghi một thời gian rồi quay trở lại Pháp sống và làm việc. Bà đi đến vùng Dordogne và Correze, miền Trung nước Pháp, đưa những kỹ thuật trồng trọt đem giúp dân nghèo ở vùng này và được nhân dân địa phương hết sức quý trọng. Bà không lập gia đình mà cả đời dành cho sự nghiệp nghiên cứu và lao động. Khi còn sống, bà là một người phụ nữ Pháp vô cùng giàu có và thường xuyên đi làm từ thiện, cứu giúp người nghèo. Bà sống trong một lâu đài ở miền Trung nước Pháp cho đến cuối đời.

Trong số 3 người con của Vua Hàm Nghi, người duy nhất có cơ hội trở về Việt Nam là Công chúa Như Lý. Bà sinh năm 1908 – mất năm 2005. Công chúa Như Lý kết hôn với một quý tộc Pháp và sống một cuộc đời sung túc trong một lâu đài ở miền Trung nước Pháp. Trong chuyến trở về Việt Nam khi còn sống, bà đã kể về cha mình – Vua Hàm Nghi – như một người đàn ông vô cùng tuyệt vời, yêu nước đến hơi thở cuối cùng và cũng vô cùng yêu thương vợ con.

Ông giữ cốt cách của một người Việt cho đến hơi thở cuối cùng. Đến tận những năm cuối đời, ông vẫn mặc trang phục dân tộc, vẫn thường xuyên nói tiếng Việt và vẫn ăn các món ăn Việt Nam. Công chúa Như Lý kể, vì biết không còn cơ hội quay về Việt Nam, nuôi ước mơ đánh Pháp, nên Vua Hàm Nghi dồn hết tâm sức vào việc vẽ tranh, chụp ảnh, sáng tác nghệ thuật.

Ông vẽ được rất nhiều bức tranh đẹp, được giới trí thức, nghệ sĩ ở Alger đánh giá rất cao. Những bức tranh của ông, sau khi ông mất, những người con của ông giữ lại như những kỷ vật quan trọng của gia đình. Những bức tranh này không được các con của Vua Hàm Nghi rao bán. Nhưng thỉnh thoảng nếu có người nào ngưỡng mộ và thân thiết với Vua Hàm Nghi đến thăm, gia đình vẫn tặng cho họ một bức tranh của ông làm kỷ niệm.



Vua Hàm Nghi - Những năm cuối đời

Theo lời kể của Công chúa Như Lý, Vua Hàm Nghi mất vào ngày 14 tháng 1 năm 1944 tại Alger, vì căn bệnh ung thư dạ dày. Ông mất trong đúng giai đoạn Chiến tranh thế giới thứ II đang diễn ra vô cùng ác liệt. Lúc đó tất cả những người con của Vua Hàm Nghi đều ở Pháp và nước Pháp đang bị quân Đức của Hitler chiếm đóng nên không một người con nào của Vua Hàm Nghi có thể rời khỏi Pháp về Alger để dự đám tang của cha mình.

Đến tận lúc mất năm 1944, vua Hàm Nghi vẫn sống vô cùng hạnh phúc với bà Marcelle Laloe. Sau này khi vua qua đời, bà Laloe về sống với các con ở Pháp, rồi cũng qua đời tại đây.

Thân Thiện Tâm

(Sưu tầm và tổng hợp)

Vua Hàm Nghi

CUỘC CHIẾN ĐẦU TRONG RỪNG

Sau khi ban Hịch Cần Vương, các nơi đều hưởng ứng . Riêng ở Hà Tĩnh Lê Ninh, và Âm Võ đã lãnh đạo thân hào, nhân sĩ và nhân dân chiếm tỉnh thành, bắt Trịnh Văn Báu, giết Lê Đạt là những người chống lại phong trào Cần Vương.

Triều đình Huế cử Hoàng Kế Viêm ra Quảng Bình dụ vua Hàm Nghi và các quan cựu thần về . Trong tờ dụ Đồng Khánh ban cho Hoàng Kế Viêm đại lược nói rằng :

- Nếu vua Hàm Nghi thuận về thì sẽ phong cho làm Tổng Trấn ba tỉnh Thanh Hoá, Nghệ An và Hà Tĩnh, lại cấp cho bổng lộc theo y tước vương. Các quan cựu thần như Trương Văn Ban, Nguyễn Trực, Lê Mô Khải, Phan Trọng Mưu , Nguyễn Xuân Ôn, Lê Doãn Nha, Ngô Xuân Quỳnh..... ai về thú thì sẽ được phục nguyên chức , cho làm quan từ Quảng Trị trở vào. Còn các ông Trần Xuân Soạn, Nguyễn Phạm Tuân, Phan Đình Phùng có chịu về thì sẽ tha những lỗi trước, và phong cho chức hàm khác. Chẳng có quan nào chịu về đầu hàng cả. Hoàng Kế Viêm chải triệt về tháng 5 năm Đinh Hợi (18887)

Bấy giờ quân của Đề Đốc là Lê Trực đóng ở mạn Thanh Thủy, thuộc huyện Tuyên Chánh; quân của Tôn Thất Đạm là quân của Tôn Thất Thuyết đóng ở ngàn Hà Tĩnh, về hạt Kỳ Anh và Cẩm Xuyên. Còn Tôn Thất Thuyết và Nguyễn Phạm Tuân thì phò vua Hàm Nghi ở mạn huyện Tuyên Hóa.

Trong đoàn hộ giá vua Hàm Nghi còn có Trương Quang Ngọc , con một viên quan đã từng bị triều đình đày lên làng Vè, đem một đội quân Mường rất tinh nhuệ ra hàng, khi biết tin nhà vua đến Ấn Sơn.

Tôn Thất Thiệp giữ gìn nhà vua một cách nghiêm mật, thề sống chết không để cho quân Pháp bắt được . Bởi vậy hễ ai nói đến sự đầu hàng thì bắt chém ngay, cho nên bọn Trương Quang Ngọc tuy đã bị Pháp mua chuộc , nhưng chưa dám hạ thủ.

Ở mé ngoài thì các ông Lê Trực và Tôn Thất Đạm nay đánh chỗ này, mai phá chỗ kia, không sao bắt được. Đại úy Mouteaux đánh đuổi lâu ngày nhọc mệt, bèn xin về Pháp nghị.

Cuộc chiến đấu trong rừng của vua Hàm Nghi vẫn ntiếp tục cho đến tháng chín năm Mậu Tý (1888)

NHỮNG NGÀY KHÁNG CHIẾN CUỐI CÙNG

Từ tháng Giêng đến tháng chín năm Mậu Tý (1888) quan Pháp tuân tiếu vua Hàm Nghi , đuổi bắt ông Lê Trực và Tôn Thất Đạm nhưng không thành công . Chúng toan rút về . Bỗng có tên suất đội Nguyễn Đình Tình hầu cận vua Hàm Nghi , ra hàng ở đồn Đồng Cả, khai rõ tình cảnh cùng chỗ vua đóng. Bọn Pháp bèn sai tên Tình đem thư lên dụ tên Ngọc về. Được mấy hôm, cả hai tình nguyện xin đi bắt vua Hàm Nghi.

Mười giờ đêm ngày 26 tháng 9 năm 1888, Ngọc và Tình đem hơn 20 lính Mường vào vây lều tranh của vua Hàm Nghi trên bờ khe Tả Bảo. Nghe ngoài có tiếng động, quan Thống Chế Nguyễn Thúc và con trai ông 45 tuổi giữ chức Tham biện Nội Các, chạy ra bị tên Ngọc đâm chết ngay.

Tôn thất Thiệp, con út Tôn Thất Thuyết còn đang ngủ, hoảng hốt cầm gươm nhảy ra cũng bị một lính Mường phóng ngọn giáo vào ngực chết ngay

Biết mình bị phản, vua Hàm Nghi bước ra, cầm thanh gươm đưa cho Trương Quang Ngọc và bảo rằng:

- Mày giết tao đi còn hơn đưa tao về nộp cho Tây.

Vua vừa nói dứt lời thì một tên lính Mường lên ra sau lưng ôm quàng lấy rồi giật thanh gươm ra. Từ đó, nhà vua không nói năng gì nữa.

Sáng hôm sau, Ngọc cõng nhà vua ra đến bến Ngã hai, rồi đưa xuống bè, đi mất hai ngày mới đi đến đồn Thanh Lang, nộp cho viên đại úy coi đồn là Boulanger. Viên đại úy lập tức đưa nhà vua về đồn Thuận Bài ở sông Gianh, gần chợ Đồn.

Khi nhà vua từ dưới thuyền bước lên, quân đội Pháp do một thiếu tá chỉ huy cử nhạc và bông súng chào thì nhà vua kéo chắn che mặt lại. Đến khi viên thiếu tá Pháp đọc lời chúc từ thì vua nói :

- « Tôi không dám nhận lời chúc mừng của ông vì tôi chỉ là kẻ bề tôi của vua Hàm Nghi. Vua chúng tôi hiện ở trong rừng. Nếu tôi không bị ốm nặng thì tôi đã tẩu thoát được với nhà vua rồi » .

Từ đó nhà vua lại im lặng. Bọn Pháp lại hoang mang không biết là người trước mặt có

thật là vua Hàm Nghi chăng? hay là tên Trương Quang Ngọc phỉnh lừa?

Được tin vua Hàm Nghi tới Thuận Bài, viên đô đốc đồn Thanh Thủy và các đề đốc đến bái yết, nhà vua giả vờ không biết những người ấy, không truyền bảo một lời nào, càng làm tăng thêm sự hoang mang cho bọn quan Pháp .

Giữa lúc ấy, có một cụ già chống gậy đến. Đó là Nguyễn Thuận, thầy dạy vua Hàm Nghi thuở thiếu thời . Vừa thấy thầy cũ, vua Hàm Nghi đột nhiên đỡ cụ và vái chào. Bọn Pháp lúc đó mới tin chắc đó là vua Hàm Nghi , người đã chịu bao gian truân, khổ ải trong rừng sâu nước độc, quyết chiến đấu đến cùng, giờ đã sa vào tay giặc. Lúc đó nhà vua mới 17 tuổi, đã kháng chiến được ba năm.

TRÊN ĐƯỜNG LƯU ĐÀY

Từ Thuận Bái, quân Pháp đưa nhà vua về cửa Thuận An, khi bằng võng, khi bằng thuyền.

Tại Thuận An, khi Khâm sứ Rheinard và các cơ quan mật Đại thần đến chào , vua Hàm Nghi cáo ốm không ra tiếp. Sau vì nể, nhà vua phải tiếp Rheinard nhưng tỏ ra lạnh nhạt. Đến khi Rheinard cho biết Hoàng Thái hậu đang ốm và hỏi :

“ Nếu nhà vua muốn thăm, tôi sẽ cho tàu về đón ra đây “ Nhà vua đáp:
- “ Tôi thân đã tù , nước đã mất, còn dám nghĩ chi đến cha mẹ, anh chị em nữa “ .
Nói rồi vua cáo ốm, lánh vào phòng riêng.

Từ Thuận An, nhà vua được đưa bằng tàu La Comet vào Sài Gòn, rồi đáp tàu Biên Hòa cập bến Alger ngày 13 / 01 / 1889 Alger là thủ đô nước Algeries , một thuộc địa Pháp nằm trên bờ nam Địa Trung Hải

Ở đây , hằng năm Nam Triều sẽ trợ cấp cho vua hai mươi lăm ngàn quan, và cứ ba năm thay một người phục vụ.

(Lời tường thuật của cô Blanche, con viên đại tá tư lệnh Alger)

“ Vào một buổi chiều, tàu Biên Hòa (chở vua Hàm Nghi -TTB) cập bến, chờ làm thủ tục, tôi theo cha ra đón ông Hoàng nhỏ bé ấy. Không hiểu sao tôi cảm thấy một nỗi buồn man mác động lòng trắc ẩn. Dưới bóng chiều chập chờn, con tàu nhả khói phi

phì dường như muốn trút vơi nỗi nhọc nhằn trong cuộc hành trình. Một bóng đen nhỏ nhỏ tựa vào lan can, dăm dăm nhìn ra phía chân trời. Người nghĩ gì? Điều chắc chắn là nỗi căm hờn người Pháp chúng tôi đang hùng hực dâng lên như những lớp sóng vô tận đuổi nhau ra khơi chẳng hay có về đến Tổ Quốc thiêng liêng của Người không?

Nỗi bất bình chiếm lĩnh trí óc tôi. Lòng thương vô hạn con người nhỏ bé ấy sớm bị nanh vuốt cú điều cuỗm đi xa tổ ấm, xa bầu đàn, xa những người thân càng làm tôi bần khoản, thao thức:

- « Ta phải sửa chữa lỗi lầm này! ». Cha tôi chế nhạo tôi đến phát khóc, nhưng cũng khen tôi có trái tim vàng.

Tôi yêu cầu cha tôi đề đạt với phủ Toàn Quyền cho tôi được trông nom, săn sóc Người và đã được chấp thuận. Tôi từ bỏ ý định tiếp tục khoa luật: quanh quẩn bên con chim nhỏ bé của tôi. Buồn thay ! Con chim ấy quên tiếng hót, âm thầm như cá chép (muet come une carpe - ngạn ngữ Pháp), không nói năng , đòi hỏi gì. Tình trạng ấy kéo dài mấy tháng , tôi xoay sở đủ cách cũng vô hiệu.

Một buổi nào đó, trăng luồn song cửa. Ôi! Trăng kia mơ màng, ảm đạm làm sao. Tôi ngồi trước dương cầm. Xin giới thiệu , tôi là một nhạc công tồi, nhưng lúc ấy tôi cảm thấy cây đàn run run lên, diu dặt, ai oán. Nỗi buồn lướt trên phím như tiếng nức nở của con tim, khi vút lên căm hờn sôi sục. Tôi không nhớ đã chơi bản nhạc nào, điều đó không quan trọng. Đây là khúc nhạc lòng tôi, tấm lòng vị tha đầy nỗi bất bình và thương cảm.

Tiếng đàn dứt , tôi ngoảnh lại thấy Người đứng sau tôi, cặp mắt long lanh. Tôi hỏi:

- Hoàng tử có ư không?

Người gật đầu.

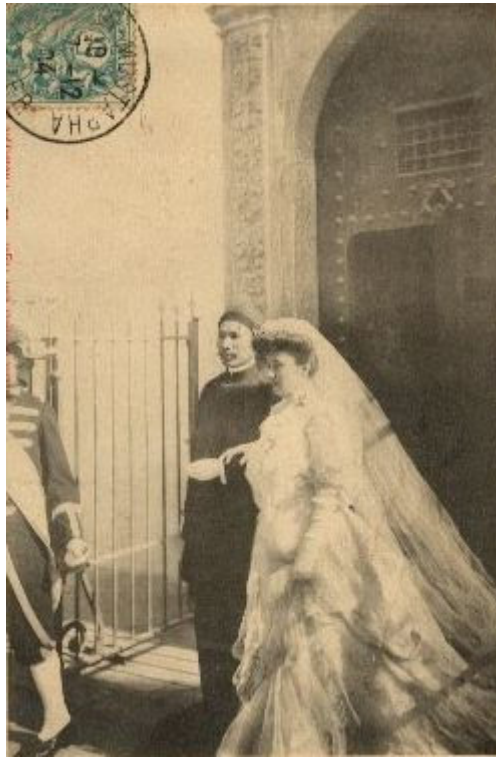
- Có thích học đàn không ?

Người lại gật đầu. Tôi sung sướng , hôn người từ đó con cá chép của tôi mở miệng.

Có lẽ đó là hạnh phúc lớn nhất của đời tôi...

Vì sao Người từ bỏ ngai vàng? Nếu Người y thuận theo trở lại ngôi báu thì người Pháp chúng tôi vui mừng biết chừng nào. Vì Người được toàn dân sùng bái, toàn thể sĩ phu tôn thờ. Tôi hiểu rằng lòng yêu Tổ Quốc , yêu quê hương , yêu gia đình, yêu đồng loại cao hơn chiếc ngai vàng nhỏ bé. Tôi yêu nước Pháp Tổ Quốc tôi, nên rất trọng những người yêu mến Tổ Quốc họ «.

(Theo Những ngày cuối cùng của vua Hàm Nghi- Nguyễn Hải Âu).



(Đám cưới vua hàm Nghi ở Algérie năm 1904)

Người ta quen gọi cụ là ông Hoàng An Nam (Le prince d Annam) . Cụ Hàm Nghi có hai gái, một trai. Cô chị Như Mân thạc sĩ canh nông, không lấy chồng để « trọn đời tưởng nhớ ba tôi » . Như Lý lấy một đại tá không quân dòng dõi Hoàng tộc Bỉ. Minh Đức là con út, đại tá chiến xa trong quân đội Pháp, khi cụ mất được gọi về. Còn hai chị ở Canne, lâu đài De Cosse, không sang chịu tang được vì Pháp đang bị Đức chiếm đóng.

Cụ tặng tôi một bức tranh thủy mặc mực Tàu có đề thơ và một thanh bảo kiếm.

Cụ quan tâm theo dõi tình hình đất nước, thường bản khoản chưa tìm ra được kế sách giúp ích gì cho Tổ Quốc. Chưa bao giờ cụ nhắc lại quá khứ lịch sử mà chỉ hỏi tôi về đất nước, dân tình, về phong trào và triển vọng. Có lần cụ hỏi tôi về cụ Nguyễn Ái Quốc, nào tôi có biết được là bao! Cụ hỏi tôi về Bảo Đại. Tôi khá rõ Bảo Đại là tay thiện xạ cưỡi ngựa, giỏi tiếng Pháp hơn tiếng mẹ đẻ và rất thạo khiêu vũ. Nghe tôi kể, cụ cười nhẹ:» Nó là con rối « . Đó là nụ cười hiểm hoi. Trong bốn năm tiếp xúc với cụ, có lẽ mới thấy cụ chỉ cười đôi ba lần, lại là cái cười châm biếm, mỉa mai

Cụ sống giản dị, quần áo đều tự may lấy theo kiểu cổ Việt Nam. Cụ để búi tóc củ hành cho tới khi mất. Suốt những năm tháng đó cụ quên mình trong điêu khắc, hội họa, âm nhạc. Nhiều lần triển lãm mỹ thuật họ mời cụ tham gia tác phẩm, cụ đều từ chối. Cụ soạn hoặc vẽ là để nung nấu tâm hồn u uất và thất vọng. Cụ chỉ đàn khi nào lâu đài mênh mông kia không một bóng người.

Có lần tôi đến thăm thấy cụ đang say sưa đàn. Hình ảnh một cụ già rất Việt Nam thấp thoáng bên dương cầm bóng lộn khiến tôi liên tưởng đến ông nội tôi hay một cụ đồ nho khom lưng viết câu đối Tết. Tôi dốt âm nhạc, chỉ nghe thấy cây đàn khi nức nở thánh thót, khi bão bùng. Dứt tiếng đàn, cụ giang rộng hai tay đặt trên cây đàn đắm đắm suy nghĩ.

Tâm hồn cụ đang bay bổng theo tiếng đàn và đất nước quê hương chăng?
Cụ không có bạn, ít muốn tiếp xúc với ai. Một lần vợ chồng toàn quyền Catroux, lần khác tướng Givand Tổng thống lâm thời Pháp với De Gaulle, đến thăm, cụ đều thoái thác đi vắng, cho tôi thay mặt tiếp. Cụ nói :
- Họ đến với tôi vì tò mò.

Bà Foltz là người bạn duy nhất của cụ. Hình như số mệnh đã dẫn bà đến với cuộc đời âm nhạc của cụ Hàm Nghi; bà là niềm vui, là chút ánh sáng trong cuộc sống hằng ngày của cụ.

Bà Foltz kém cụ mười lăm tuổi, cháu ngoại dòng chính thống De Bourbon. Ông thân sinh ra bà là một nhân vật tăm tiếng ở Thụy Sĩ . Bà là một nhà văn. Người ta không hiểu được sức mạnh nào đã lôi cuốn bà ra khỏi chiếc lâu đài cổ kính, đồ sộ nhất Thụy Sĩ mà bà thừa kế, để sang Alger này, ngày hai buổi đến dùng trà và chăm sóc sức khỏe của cụ Hàm Nghi.

Tình yêu chăng? Tôi được bà thương yêu như con, cũng chưa bao giờ bà hé nửa lời tâm sự. Sự cách biệt về tuổi tác, nhất là lòng mến yêu của bà không cho phép tôi được nghĩ đến điều đó. Bà Foltz chỉ nói sơ qua là bà gặp cụ ở Londres và bà sang ở Alger.

Chớ đừng đến nước An Nam và người An Nam trước mặt bà ! Trong một buổi tiệc trà, mẹ vợ toàn quyền Catroux muốn lấy lòng bà đã ca ngợi hết lời xứ An Nam văn minh :
- « Tôi kính cẩn nghiêng mình trước dân tộc An Nam » (Je minchine devant la race Annamite).

Tiệc tan, tôi nói với bà Foltz :

- Khi vợ chồng Catroux ở Đông Dương, chúng đã giết hại hàng ngàn người «.

Bà nổi giận ra lệnh ngay cho cô quản gia (gouvernante) Lola xóa tên mẹ vợ trong danh sách khác mời đến dự tiệc của gia đình.

Tôi không rõ được xu hướng chính trị của bà thế nào, có lẽ xu hướng duy nhất là tình người, là lòng nhân đạo, là lẽ phải (bon sens). Bà phẫn nộ khi tôi kể lại tình cảnh sống dở , chết dở của người dân Đông Phương. Thực ra bà còn hiểu biết hơn tôi. Chính bà

đã lục trong tủ sách của cụ Hàm Nghi đưa tôi cuốn Bản án thực dân Pháp (Proces de la colonisation Française) của ông Nguyễn Ái Quốc và Đông Dương cấp cứu của bà Andrée Violla. Bà còn đưa một cuốn, không phải có phải Con Rồng Tre không, tôi đã bỏ qua không đọc, vì thấy một bản in litô nhòe nhoẹt, cho là chuyện tầm thường, chỉ nhớ mang máng ngoài bìa có một khóm tre có những chữ to đậm nét như những lóng tre thôi. Nếu đúng là Con Rồng tre thì đáng tiếc vô cùng.

Vào năm 1945, bà đưa cho tôi một trang phụ lục báo đăng chi chít ảnh chụp cảnh chết đói của nước ta hồi đó. Bà hỏi tôi :

-> Anh muốn gì? Cần tiếp xúc với ai, khó khă, mấy tôi cũng làm hết mình, miễn là có thể đem lại điều gì tốt lành cho đất nước anh».(.....)

Tôi nghĩ, chính cuộc đời sóng gió, lòng yêu nước và đức độ của cụ Hàm Nghi đã cảm hóa bà, bà đứng hẳn về phía Việt Nam, càng sâu đậm (.....)

Cụ không còn nữa! Chỉ còn một nắm mộ hoang tận phía trời xa. Mỗi lần qua phố Hàm Nghi, tôi lại thầm ước vọng, nếu như nắm xương tàn của cụ được trở về với núi Ngự sông Hương, tưởng cũng xứng đáng và an ủi phần nào mảnh hương hồn của con người phí phách ấy.

(Trích Những ngày cuối cùng của vua Hàm Nghi - Nguyễn Hải Âu)

THÁNH NGÔN

Ngày 18 tháng giêng Đinh Mão (19-2-1927)

Ngọc Hoàng Thượng Đế

viết Cao Đài Giáo Đạo Nam Phương

“... Đạo phát triển một ngày, thì nhân sanh tội lỗi cả muôn ngàn, vì vậy mà Thầy muốn cho mỗi đứa đều để lòng lo liệu chấn hưng nền Thánh Giáo.

Điều Thầy vui hơn hết, là muốn cho các con thương yêu giúp lẫn nhau, như con một nhà, phải đồng tâm hiệp chí, chia vui sẻ nhọc cho nhau, nương đỡ dìu dắt nhau, đem lên con đường đạo đức, tránh khỏi bến trần ai khốn đốn này, mà cả muôn triệu sanh linh đã chìm đắm, vì mỗi phú quý, bả vinh hoa.

Thầy trông mong nơi các con, chớ nên vì chuyện nhỏ mọn phạm tục mà bứt hẳn mối tương thân, tương ái, thì chẳng phải là đức tánh của tu hành đó.

Thăng.



Ảnh 2. Lăng mộ vua Hàm Nghi tại làng Thonac (Pháp).
Ảnh tl của NDX

BẢN TIN THẾ ĐẠO

số 19 ngày 28-8-2014

- *- Trang 1-16: Vua Hàm Nghi.
- *- Trang 17: Bốn điều sống hạnh phúc.
- *- Trang 18- 22: Hãy để tâm yên tĩnh.
- *- Trang 23-24: Khi tôn giáo quốc doanh rớt mặt nạ.
- *- Trang 24-33: Tuyên bố chung trước phiên xử
Bùi Minh Hằng, Nguyễn Thị Thúy Quỳnh

Giáo lý Đạo Phật



Bốn điều sống hạnh phúc

Đức Phật dạy rằng có bốn điều có thể giúp hành giả được sống hạnh phúc trên thế gian này:

1/ Đức tin (Saddha): Hành giả cần phải có đức tin, tin vào các giá trị đạo đức, tâm linh và trí tuệ

2/. Giới (Sila): Hành giả phải tránh giết hại các sinh vật, không trộm cắp, dối gạt, không tà dâm, không nói dối và không uống rượu

.3/ Bồ thí (Caga): Hành giả cần thực hành bố thí rộng rãi, không bám víu và tham muốn của cải.

4./ Trí tuệ (Panna): Hành giả cần phát triển trí tuệ đưa để giải thoát khỏi khổ đau, để đạt quả vị Niết bàn.

Kinh Tăng Chi



Hãy Để Tâm An Tĩnh

Hôm ấy đạo sư có việc ở làng quê hẻo lánh và đưa đệ tử đi theo. Cả hai đều cuốc bộ. Dọc đường, đạo sư bảo đệ tử tạm nghỉ chân dưới một tàn cây xanh um, như cái dù lớn che nắng trưa chói chang.

Cách đó xa xa là một dòng suối nhỏ chắn ngang.

Đạo sư bảo : “ Thầy khát. Nhờ con lấy dùm thầy chút nước. “

Đệ tử mau mắn xách vò, thoăn thoắt bước tới con suối. Đến nơi, anh tần ngần nhìn dòng nước, rồi nhìn sang bên bờ kia. Bắt gặp một đàn bò còn ướt lông, hiểu ra có sự, anh quay lại gặp sư phụ, bộc bạch :

“Thưa thầy, người ta mới vừa dắt bò qua suối. Nước bị quậy lên đục ngầu nên con không dám...”

Đạo sư ôn tồn : “ Được con. Vậy mình chờ một chút”.

Khoảng mười lăm phút sau, đạo sư bảo : “Lấy nước đi con!”

Đệ tử sốt sắng xách vò trở lại bờ suối. Anh thấy nước bớt đục hơn, nhưng vẫn chưa thể dùng được. Lập tức quay về chỗ sư phụ, anh áy náy nói :

“Thưa thầy, cũng chưa uống được đâu ạ.”

Đạo sư mỉm cười : “Không sao, con. Mình chờ thêm một chút nữa.”
Rồi ngài xếp bằng, hai bàn tay để lên lòng, sửa dáng cho thẳng lưng, lim dim đôi mắt, yên lặng dưỡng thân dưới bóng râm của tàn cây.

Khoảng nửa giờ sau, đệ tử ấy trở lại bờ suối. Bây giờ nước đã trong veo, có thể nhìn thấu lớp sỏi dưới đáy. Anh rón rén bước xuống để khỏi khuấy động, và cố lựa chỗ tốt nhất để múc đầy vò nước mát mang về dâng thầy.

Đạo sư đón lấy cái vò, nhìn vào rồi bảo:

“Con xem. Làm thế nào con có được chỗ nước trong trẻo, mát ngọt này. Thật ra con chẳng làm gì cả. Con chỉ cần kiên nhẫn đợi cho cạn cáu có đủ thời gian để nó tự lắng xuống. Tâm con cũng thế. Khi tâm con nổi sóng, điên đảo, con đừng toan tính cách này cách kia để cố dẹp yên nó. Con hãy cho nó đủ thời gian để nó tự lắng xuống. Nên khi con giận ai, con đừng thềm nghĩ tới họ nữa, đừng ráng tranh cãi hơn thua. Con hãy hướng tư tưởng con sang việc khác. Tốt nhất là con làm thính, giả mù, giả điếc và kiếm một chỗ mà ngồi thờ đều đặn, nhẹ nhàng. Con chỉ tập trung vào hơi thở mà thôi.”

Đệ tử đáp: “Thưa thầy, nhưng thường đang lúc tâm trạng bất bình thì con lại không nhớ được cách để thoát ra !”

Đạo sư gật đầu : “Phải đó con. Thế nên chỉ sau khi phạm sai lầm xong rồi thì mình mới biết là mình sai lầm. Nhưng như thế vẫn còn khá hơn là không nhận ra sai lầm mình vừa mắc phải.

Mỗi một trạng huống trong đời tu của con là một bài thi khảo sát trình độ tiến hóa tâm linh của con. Nhưng khi con ở vào trạng huống đó, thì con không hề nhớ là mình đang được thi, đang được thử thách. Đến khi kịp nhớ ra thì con đã thua mất rồi, thi rớt rồi !”

Tâm Ngôn



Trước Khi...

*Trước khi định nói điều gì
Ta nên học hạnh nhu mì lắng nghe,
Trước khi chỉ trích, cười chê
Ta nên nhìn lại tự phê phán mình.*

*Trước khi nổi giận, bất bình
Ngồi nghe hơi thở lặng nhìn tự tâm.
Trước khi cầu nguyện. Âm thầm
nhủ lòng dung thứ lỗi lầm tha nhân!*

*Trước khi giọt nước mắt lăn
Biết dừng chân, kéo ăn năn muôn màng.
Trước khi tính chuyện đá vàng
Thử mua dây.. tự buộc ràng xem sao!*

*Trước khi nói chuyện trời cao
Xem đi dưới đất bước nào chông chênh.
Trước khi ước vọng nhìn lên
Một lần ngó xuống có thêm thương đời .
Trước khi mua sắm, vẽ vờ*

Phải chăng.. cảm dỗ gọi mời rủ rê ?

*Trước khi hẹn ước, nguyện thề
Vấn lòng xem có vẹn bề trước, sau.*

*Trước khi muốn bỏ cuộc mau
Nhớ tâm nhiệt huyết buổi đầu dán thân.*

*Trước khi từ biệt dương trần
Sống Cho đi, thể tri ân cuộc đời.*

*Trước khi muốn thấy ai cười
Đầu tiên hàm tiếu trên môi nở chào.
Trước khi muốn nếm ngọt ngào
Tình thương dâng hiến, gửi trao thật thà.*

*- Trước khi muốn thoát Ta bà
Nhớ chân thành niệm Di Đà nhất tâm.*

Thích Tánh Tuệ



Những ngón tay lao xao
Tranh giành từng cấp bậc.

Ngón tay Giữa cao đầu

Bảo rằng: "Tôi lớn nhất!" Ngón tay Cái không chịu
"Tất cả nói sai rồi".

"Thôi đi anh, trật lất!"

Ngón tay Trỏ cất lời

- Tôi mới là quan trọng

Sai xử mọi việc đời.

- Chẳng phải đâu ông ơi!

Tôi mới là chủ yếu

Ngón đeo Nhân đời người

Thiếu tôi, ai lo liệu?

Tôi mới là số một
Sức mạnh về tôi thôi!...

Từng ngón tay cái thể
Chẳng ai chịu nhường ai

Chỉ ngón út lặng lẽ

Nhìn các anh thờ dài...

Khi bàn tay chấp lại
Trang nghiêm trước Phật Đài.

Ngón út đứng trước cả
Đối diện cùng Như Lai.

Ngón

Út Thích
Tánh
Tuệ



Khi Tôn Giáo Quốc Doanh Rớt Mặt Nạ

Ts. Nguyễn Đình Thắng

Ngày 21 tháng 8, 2014

<http://machsong.org>

Tại buổi họp báo ở Hà Nội ngày 31 tháng 7, Ông Heiner Bielefeldt, Báo Cáo Viên Đặc Biệt của LHQ về Tự Do Tôn Giáo hay Tín Ngưỡng, nhận định tinh tế và chính xác rằng phần lớn các tổ chức tôn giáo được chính thức đăng ký hoạt động đều thuộc Mặt Trận Tổ Quốc, công cụ mà Đảng Cộng Sản Việt Nam dùng để kiểm soát quần chúng. Các tổ chức này gồm hai thành phần:

Thứ nhất là các tổ chức do chính nhà nước dàn dựng lên sau khi đã xoá sổ các giáo hội như Cao Đài, Phật Giáo Thống Nhất, Phật Giáo Hoà Hảo... Chúng đích thực là những tổ chức tôn giáo quốc doanh. Trong bản tuyên bố báo chí, ông Bielefeldt có những nhận định khá rõ nét về thành phần này khi nhắc đến Hội Đồng Chương Quản Cao Đài hay Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam.

Thứ hai là các tổ chức tôn giáo không do nhà nước dựng lên nhưng đã quy phục nhà nước để được đăng ký hoạt động. Trong nhiều trường hợp, chức sắc của họ phải tham gia Mặt Trận Tổ Quốc. Họ đã im bật khi chính tín đồ hoặc hội nhánh bị đàn áp khốc liệt. Ông Bielefeldt cũng nhìn ra điều này khi nhắc đến một số hội thánh Tin Lành đã được đăng ký hoạt động nhưng vẫn bị đàn áp.

Trong một thời gian dài, thành phần tôn giáo quốc doanh đã được chính quyền Việt Nam dùng để vừa khống chế các hoạt động tôn giáo độc lập vừa đánh lừa thế giới rằng Việt Nam có tự do tôn giáo. Các tổ chức tôn giáo quy phục cũng được dùng cho cùng mục đích. Bản tuyên bố báo chí của Ông Bielefeldt vạch ra thực tế này. Và chắc chắn bản phúc trình chính thức mà Ông ta sẽ nộp cho Hội Đồng Nhân Quyền LHQ vào tháng 3 sang năm lại còn rõ rệt hơn nữa.

Khoảng 2 tuần trước khi phái đoàn của Ông Bielefeldt đến Việt Nam, tôi đề nghị họ nên bằng mọi cách tiếp xúc cả với các tổ chức tôn giáo quốc doanh và các tổ chức tôn giáo quy phục, và cung cấp cho họ mọi thông tin liên lạc. Lúc ấy có người biết chuyện đã tỏ ý lo ngại rằng phái đoàn LHQ có thể bị che mắt, đánh lận con đen.

Thực ra đây là phép thử cho các tổ chức này.

Nếu được hỏi về các nhóm đồng tôn giáo khác, thì một tổ chức tôn giáo thật sự phải trả lời rằng: "Tuy có những điểm khác biệt nhưng chúng tôi quan niệm rằng mọi người đều có quyền theo đuổi tôn giáo và tín ngưỡng riêng." Tuy nhiên khi trả lời về các nhóm hoạt động tôn giáo độc lập, các tổ chức tôn giáo quốc doanh đều trả lời rập khuôn: Quên đám đó đi, chúng chỉ là thành phần gây rối và mất đoàn kết tôn giáo và dân tộc. Họ không thể phủ nhận là có những nhóm tôn giáo hoạt động độc lập vì phái đoàn LHQ đã biết và đã gặp. Họ không thể nào trả lời khác hơn vì thực chất của họ được dựng nên để khống chế và trừ tuyệt mọi sinh hoạt tôn giáo độc lập.

Phép thử, như một nước cờ thế, đẩy họ vào thế bí, và họ đã tự đánh rớt mặt nạ.

Và cũng có một phép thử dành cho các tổ chức tôn giáo quy phục. Phái đoàn của Ông Bielefeldt đã phỏng vấn nhiều tín đồ là nạn nhân của đàn áp tôn giáo. Những nạn nhân này nhiều lần cầu cứu nhưng tổ chức tôn giáo mẹ đã tảng lờ vì há miệng mắc quai. Khi bị hỏi, họ không thể phủ nhận những gì đã xảy ra cho các nạn nhân và cũng không thể lý giải việc im tiếng khi tín đồ của mình bị bách hại. Họ chỉ có mỗi một cách là khai thật rằng chính họ đang bị khống chế vì đã nhận ân huệ "được" đăng ký hoạt động, nên đành ngoảnh mặt làm ngơ trước lời cầu cứu từ chính tín đồ của mình. Dùng đúng phép thử, thật và giả sẽ lộ nguyên hình. Khi quốc tế đã thấy rõ thật giả, càng khoe hàng giả thì càng lộ liễu và thất sách.

Tuyên bố chung trước phiên xử Bùi Minh Hằng, Nguyễn Thị Thúy Quỳnh và Nguyễn Văn Minh



Tuyên bố chung của các Tổ chức Xã hội Dân sự Độc lập tại Việt Nam trước phiên xử Bùi Minh Hằng, Nguyễn Thị Thúy Quỳnh và Nguyễn Văn Minh

Theo công văn số 69/2014/HSST-QĐ do thẩm phán Bùi Phước Lộc ký ngày 28-07-2014 với nội dung "đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự truy tố về tội "gây rối trật tự công cộng" theo Khoản

2, Điều 245 BLHS”, bà Bùi Minh Hằng, cô Nguyễn Thị Thúy Quỳnh và ông Nguyễn Văn Minh sẽ bị xét xử vào lúc 7g30 ngày 26-08-2014 tại tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Cả 3 người đã bị bắt giam từ ngày 11-02-2014 tại đồn công an huyện Lấp Vò (Đồng Tháp), sau đó bị chuyển về giam giữ tại trại giam công an tỉnh Đồng Tháp (xã An Bình, huyện Cao Lãnh).

I- Chúng tôi, các Xã hội Dân sự ký tên dưới đây đồng nhận định:

1- Vụ việc xảy ra tại con đường nông thôn liên xã thuộc khu vực cầu Nông Trại, xã Mỹ An Hưng, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp ngày 11-02-2014 liên can đến 3 bị can nói trên và 18 bạn đồng hành đang trên đường viếng thăm một gia đình đồng đạo là vợ chồng ông Nguyễn Bắc Truyển, nạn nhân của công an mấy ngày trước đó. Đa phần trong đoàn đã cùng làm chứng họ bị một lực lượng công an hàng trăm người cải trang thành côn đồ, mai phục trong rừng cây bên đường, bất ngờ xuất hiện chặn xe máy của họ, hạch sách giấy tờ, khiêu khích thóa mạ. Trước việc đòi cho ra lẽ của đoàn người, công an đã phản ứng bằng cách dùng gậy gộc đánh đập dã man tất cả, bất kể nam phụ lão ấu, vừa quay phim chụp hình với máy móc chuẩn bị sẵn (x. Đơn tố cáo của tu sĩ Võ Văn Thanh Liêm ngày 23-02-2014 và Thư gửi đồng bào của Đặng Thị Quỳnh Anh -con gái bà Hằng- ngày 05-03-2014). Sau khi nhiều người đã bị đổ máu, thương tích và bất tỉnh nhân sự, các nhân viên cảnh sát công an này (trong đó có đại úy Huỳnh Văn Thuận, đội phó an ninh huyện Lấp Vò và thượng tá Lê Hoàng Dũng, phó thủ trưởng cơ quan điều tra Công an Lấp Vò, kẻ nặng tay nhất với bà Hằng và sau này sẽ là người ký lệnh khởi tố) mới khoác sắc phục công an rồi dẫn giải cả 21 người về giam giữ, đồng thời tước đoạt mọi tài sản họ mang theo (máy vi tính, máy chụp hình, điện thoại, băng-rôn...). Tất cả bị bỏ đói nửa ngày, bị ép tội “chống người thi hành công vụ”, bị giam trong nơi tối tăm bẩn thỉu và sau đó 18 người được thả ra.

2- Trong ba người còn lại bị giam giữ với lý do “gây rối trật tự công cộng” thì bà Hằng là một chiến sĩ dân chủ nổi tiếng và kiên cường, có mặt từ các cuộc xuống đường biểu tình ôn hòa chống quân xâm lược Trung cộng đến những phiên tòa bất công xử người yêu nước. Từ các phong trào khiếu kiện đòi công lý của dân oan mất đất đến những chuyến đi phát Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền. Bà từng bị giam giữ 5 tháng tại trại Thanh Hà năm 2012. Cô Nguyễn Thị Thúy Quỳnh thì từ năm 2010 đã tham gia phong trào biểu tình ở Sài Gòn để chống hành động xâm lăng gây hấn của Trung Quốc ở Biển Đông, sau đó dẫn thân vào nhiều hoạt động nhân quyền dân chủ. Còn ông Nguyễn Văn Minh là một tín đồ nhiệt thành thuộc Phật giáo Hòa Hảo độc lập, con rể và anh rể của hai cha con tù nhân lương tâm là ông Bùi Văn Trung và anh Bùi Văn Thâm. Khi bị bắt, cả 3 đã bắt đầu tuyệt thực để phản đối. Riêng cô Nguyễn Thị Thúy Quỳnh bị dụ dỗ hãy buộc tội bà Hằng như kẻ cầm đầu việc tổ chức gây rối để được thả ngay (nhưng cô không làm). Còn bà Hằng thì đã tuyệt thực đến 04 lần dài ngày và mãi tới gần đây (19-08-2014) mới được gặp con gái.

3- Ngày 27-02-2014 chương trình “Vi An ninh Tổ quốc” của Đài truyền hình Đồng Tháp đã thực

hiện phóng sự về việc bắt giữ ông Nguyễn Bắc Truyển rồi 21 người liên quan trong vụ án nói trên. Mọi sự đã được ghi hình chu đáo ngay từ lúc vụ việc xảy ra, nhằm mục đích miêu tả lại toàn bộ diễn biến của vụ việc, cho dư luận thấy những người bị bắt giữ trong vụ án này đã vi phạm pháp luật, và Công an Đồng Tháp đã thực hiện đúng theo quy định luật pháp!?! Phân tích bằng hình phóng sự, người ta thấy tất cả các cáo buộc của công an đưa ra đối với 3 người đang bị bắt giữ là “gây cản trở giao thông nghiêm trọng”, “chống người thi hành công vụ”, và “gây rối trật tự công cộng” đều vô căn cứ. Dù phóng sự đã được dàn dựng và chuẩn bị từ trước, công an đã không thể đưa ra bất kỳ bằng chứng nào cho các cáo buộc đã nêu. Trái lại, nó là bằng chứng tố cáo cách hành xử côn đồ, lối vu khống công dân, thói đổi trắng thành đen của công an Đồng Tháp.

4- Ngày 10-03-2014, để tìm chứng cứ gian, nhằm hợp thức hóa hành vi “vô cớ hành hung công dân” và “bắt giam người trái pháp luật”, công an huyện Lấp Vò đã triệu tập 5 người thuộc nhóm đồng hành là ông Tô Văn Mạnh, anh Phan Đức Phước, anh Nguyễn Vũ Tâm, chị Bùi Thị Diễm Thúy và chị Đỗ Thị Thùy Trang. Cả 5 người ngay sau đó đều tố cáo trước công luận (qua đài RFA ngày 11-03-2014:

http://vietnamese.rfa.org/vietnamese/in_depth/lap-vo-poli-comp-witns-03112014123044.html)

rằng nhân viên điều tra đã có hành động mớm cung và ép cung, tự tiện ghi trên biên bản nhiều điều mà các nhân chứng hoàn toàn không nói tới. Thêm nữa những điều họ chứng kiến, khai ra thì nhân viên điều tra không ghi vào biên bản. Trong các buổi làm việc ấy, để xây dựng “người đầu vụ”, công an luôn xoáy vào vai trò “tổ chức gây rối” của bà Hằng, ngỗ hầu để đưa bà vào tròng pháp luật. Rõ ràng công an muốn bằng chứng hóa lời vu cáo của thượng tá Huỳnh Văn Thạnh, phó trưởng Công an Lấp Vò: “Đoàn người đó đánh công an trước, tấn công công an trước, công an không thể đánh lại, thì dân ở hai bên đường mới nhảy vào đánh phụ công an”!?!

5- Chưa hết, Công an huyện Lấp Vò còn gửi thông báo cho luật sư Trần Thu Nam (văn phòng luật sư Tín Việt - Hà Nội) nói rằng bà Bùi Minh Hằng từ chối thuê luật sư. Nhưng trước bằng chứng không thể chối cãi do luật sư Nam cung cấp là bản hợp đồng trợ giúp pháp lý chính tay bà Hằng đã ký với ông cùng văn phòng luật sư của ông (chính các con của bà Hằng cũng đồng lòng với ý muốn nhờ luật sư Nam tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mẹ), nên ngày 12-03-2014, công an huyện Lấp Vò đã buộc phải gửi giấy chứng nhận người bào chữa số 03 cho luật sư Trần Thu Nam và đồng ý để luật sư tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Hằng.

6- Cũng phải kể thêm: Tối ngày 22-03-2014, sau thánh lễ cầu nguyện cho bà Bùi Hằng và 2 người bạn Thúy Quỳnh và Văn Minh tại nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà, Hà Nội, cô Quỳnh Anh con gái bà Bùi Hằng đã bị công an chặn đường bắt cóc, một số blogger bị bao vây nhà

khám xét. Riêng blogger Trương Văn Dũng bị bốn công an bịt mặt chặn đường đánh trọng thương phải đưa đi cấp cứu. Sáng hôm sau, 13-03, một cuộc biểu tình nhỏ đòi trả tự do cho ba nạn nhân tại Hà Nội đã bị công an đàn áp dã man. Đặc biệt bà Trần Thị Nga đã bị lực lượng CA tấn công tình dục và đánh đập tàn nhẫn tại trụ sở công an phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

Mới đây, ngày 28-07-2014, trong chuyến viếng thăm Việt Nam, Báo cáo viên Liên Hiệp Quốc về tự do tôn giáo là ông Heiner Beilefeldt đã không thể tiếp cận các nạn nhân và nhân chứng của vụ án vì công an bao vây chùa Quang Minh Tự của Tu sĩ Võ Văn Thanh Liêm, đạo tràng của ông Bùi Văn Trung và gia đình ông Nguyễn Bắc Truyển. Trong những ngày qua, công an tỉnh An Giang còn gửi giấy mời nhiều tín đồ Phật giáo Hòa Hảo để cấm họ tham gia phiên tòa ngày 26-08.

7- Cuối cùng, trong Bản kết luận điều tra vụ án (do Đại tá Lê Văn Bé Sáu - thủ trưởng cơ quan cảnh sát điều tra công an Đồng Tháp đưa ra công luận ngày 02-07-2014), ngoài các luận điệu vu khống nói trên, người ta còn đọc thấy những “bằng chứng tội phạm” của 3 ba bị can như các câu chửi “Công an là đồ ăn cướp!”, “Công an chặn đường cướp tài sản!”, “Đả đảo CS”... hay như các khẩu hiệu trên băng-rôn bị tịch thu: “Đả đảo công an côn đồ bắt người trái pháp luật”, “Yêu cầu xử lý công an côn đồ để làm gương cho dân”, “Nhân dân không thể đóng thuế nuôi nhà nước côn đồ”... Đối chiếu với các sự kiện đã xảy ra và hiện trạng của chế độ, những câu trên là hoàn toàn chính xác, và chẳng hề là tội phạm trong pháp chế của các xã hội dân chủ văn minh. Phần 3 bị can, không ai ký nhận bản cáo trạng cũng như chấp nhận những lời buộc tội từ bản Kết luận điều tra lẫn bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát. Còn 5 nhân chứng bị triệu tập tới tòa (Võ Văn Bửu, Võ Văn Bảo, Bùi Thị Diễm Thúy, Phan Đức Phước, Đỗ Thị Thùy Trang), tất cả đều sẵn sàng làm chứng tố cáo công an huyện Lấp Vò và công an tỉnh Đồng Tháp phục kích đánh người vô tội.

II- Từ những nhận định nêu trên, chúng tôi, các tổ chức Xã hội Dân sự ký tên dưới đây đồng tuyên bố:

1- Ba bị can Bùi Minh Hằng, Nguyễn Văn Minh và Nguyễn Thị Thúy Quỳnh phải được trả tự do lập tức và vô điều kiện vì họ vô tội hoàn toàn. Chính công an mới là những kẻ mắc tội “gây rối trật tự công cộng” vì đã âm mưu từ trước, lén phục kích, đánh người dã man, khiến cho nhân dân phải tụ tập lại đông đảo.

2- Những động thái đầy mưu mô xảo trá của nhà cầm quyền tiếp đó (ép cung chứng nhân, bức bách nạn nhân, đầu độc công luận...) nhằm đưa những người hoạt động nhân quyền can đảm

vào vòng tù tội chứng tỏ đây không phải là một vụ án hình sự bình thường mà đã được chính trị hóa, xuất phát từ động cơ chính trị.

3- Việc đánh đập giam giữ hoàn toàn phi lý rồi tiến hành tố tụng hoàn toàn phi pháp này không chỉ là hành vi chà đạp nhân quyền trầm trọng mà còn chà đạp cả chính bộ mặt pháp quyền giả tạo của chế độ. Đây mới là thực tế tình trạng nhân quyền tại Việt Nam chứ không phải như những luận điệu dối trá của mọi quan chức của bộ máy cầm quyền CSVN khi trả lời các chất vấn và phê phán của công luận hoàn vũ.

4- Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước cũng như toàn thể phong trào dân chủ quốc nội lẫn hải ngoại hãy chung tay và kiên trì tranh đấu (với sự trợ giúp của các quốc gia dân chủ và các cơ quan nhân quyền quốc tế) cho một nền pháp chế theo đúng những chuẩn mực của nhân loại văn minh, một nền pháp chế không còn là công cụ trong tay đảng cầm quyền độc tài.

Làm tại Việt Nam ngày 21-08-2014

Các Tổ chức Xã hội Dân sự đồng ký tên:

- Bach Dang Giang Foundation: Ths. Phạm Bá Hải
- Cao Đài: Ông Hứa Phi, Bà Bạch Phụng
- Cao Trào Nhân Bản: Bs. Nguyễn Đan Quế
- Con Đường VN: Ông Hoàng Văn Dũng
- Diễn Đàn Xã Hội Dân Sự: Ts. Nguyễn Quang A
- Hiệp Hội Dân Oan: Ông Nguyễn Xuân Ngữ
- Hội Ái Hữu Tù Nhân Chính Trị & Tôn Giáo: Ông Nguyễn Bắc Truyền
- Hội Anh Em Dân Chủ: Ls. Nguyễn Văn Đài
- Hội Bảo Vệ Quyền Tự Do Tôn Giáo: Lm. Nguyễn Ngọc Thanh
- Hội Bầu Bí Tương Thân: Ông Nguyễn Lê Hùng
- Hội Cứu Tù Nhân Lương Tâm: Bs. Nguyễn Đan Quế, Lm. Phan Văn Lợi

- Hội Đồng Liên Tôn: Lm. Đinh Hữu Thoại
- Hội Nhà Báo Độc Lập: Ts. Phạm Chí Dũng
- Hội Phụ Nữ Nhân Quyền: Cô Huỳnh Thục Vy, Bà Trần Thị Hải
- Lao Động Việt: Cô Đỗ Thị Minh Hạnh
- Mạng Lưới Blogger Việt Nam: Cô Nguyễn Hoàng Vi
- Nhóm Linh Mục Nguyễn Kim Điền: Lm. Nguyễn Hữu Giải
- Phật Giáo Hòa Hảo Thuận Túy: Cụ Lê Quang Liêm
- Phong Trào Liên Đới Dân Oan: Bà Trần Ngọc Anh
- Tầng Đoàn PGVNTN: HT. Thích Không Tánh
- Tin Lành: MS Nguyễn Hoàng Hoa, MS Nguyễn Mạnh Hùng

*

Joint statement of Vietnam CSOs on the coming trial of Bui Minh Hang, Nguyen Thi Thuy Quynh and Nguyen Van Minh

Translation by Trang Thien Long.

Pursuant to Document No. 69/2014 / HSST-QD, signed by the judge Bui Phuoc Loc on July 28, 2014, about “bringing into court under the charge of “disturbing public order “ Paragraph 2, Article 245 of the Penal Code, the trial of Bui Minh Hang, Nguyen Thi Thuy Quynh and Nguyen Van Minh is scheduled to open on Aug 26, 2014 at 7:30 AM in the People’s court of Dong Thap province. All 3 people have been detained since Feb 11, 2014 in Lap Vo District police station (Dong Thap province), then they were transferred to Dong Thap provincial detention center (An Binh commune, Cao Lanh city).

I/. We, the civil society organizations have the same view that:

1. The incident took place on a communal rural road of the bridge Nong Trai, My An Hung Commune, Lap Vo district, Dong Thap province on Feb 11, 2014 when 21 friends of Nguyen Bac Truyen and his wife were on the way to visit them. Truyen and his wife had been attacked

some days earlier. All 21 people were suddenly stopped, been asked ID papers, provoked and then attacked by hundred policemen in uniform and plainclothes and thugs. The attackers used sticks, clubs to hit them badly regardless woman or man while many others videoed.

After many people were beaten, injury and unconscious, these police officers (including Captain Huynh Van Thuan, deputy head of the security team, and Lieutenant Colonel Le Hoang Dung, deputy chief of the investigative office of Lap Vo district, who was heavy-handed with Minh Hang and later it was him to sign an order of prosecution) then put on their police shirts and seized all communication gadgets and banners of 21 people. They were detained for 12 hours without food in the dark, dirty room. 18 people got released later.

2. One of the three defendants, Bui Minh Hang is a prominent pro-democracy activist, who is always present in anti-china protests and the unfair trials of patriotic dissidents. She also threw herself into the struggle of land petitioners and disseminated the booklets of Universal Declaration of Human Rights. She used to be detained for five months at Thanh Ha education camp. Ms. Nguyen Thi Thuy Quynh joined anti-China protests in Saigon since 2010 and then engaged in human rights and democracy activities. Mr. Nguyen Van Minh is a fervent believer of the independent Hoa Hao Buddhists, he is a son-in-law and brother-in-law two prisoners of conscience Bui Van Trung and Bui Van Tham. When being arrested, all 3 took a hunger strike to protest. Nguyen Thi Thuy Quynh refused to obey the investigators to accuse the ringleader Hang in return for getting release immediately. Bui Minh Hang had taken hunger strike four times, and her daughter first time was allowed to meet her in prison on Aug 18, 2014.

3. On Feb 27, 2014 the TV program "For Homeland Security" of Dong Thap did report about the arrest of Nguyen Bac Truyen and 21 people said. Everything was carefully recorded from the moment the incident occurred. For the purpose of giving fake evidence to describe those people who were arrested due to violating the law and Dong Thap police complied with the rule of law?! Video analysis reports, we see all of the allegations made against three people as "obstructing traffic," "against person on duty", and "disturbing public order" are unfounded. Although the video was staged and prepared in advance, the police could not provide any evidence for the allegations stated. On the contrary, it is evidence to accuse of bully behavior, slander to citizens, cunning manner of police in Dong Thap.

4. On Mar 10, 2014 to find false evidence to hide the acts of "gratuitous violence" and "unlawful detention," Lap Vo district police have summoned five persons among 21, To Van Manh, Phan Duc Phuoc, Nguyen Vu Tam, Ms. Bui Thi Diem Thuy and Ms. Do Thi Thuy Trang. All 5 people then publicly denounced (through [RFA](#) on Mar 11) that investigators had primed them about what to say and forced to testify, arbitrarily writing down on the minutes what witnesses did

not talk about, and not writing what they did. During the interrogation, police always focused on the role of “ringleader” Bui Minh Hang in order to easily to put her in the law trap. Apparently these investigators want to prove the words of Captain Huynh Van Thuan: “That group beat police first, attacked police first. Police could not fight back so people on the roadside jumped out to beat for police”!?!

5. Yet, Lap Vo district police also sent a communiqué to the attorney Tran Thu Nam (Viet Tin law office - Ha Noi) that Bui Minh Hang refused to hire him as a lawyer. After lawyer Nam submitted the indisputable evidence that Hang had signed the contract with his office (Hang’s children also wanted lawyer Nam to protect their mother’s rights and interests), Lap Vo district police had to allow lawyer Tran Thu Nam to be her third lawyer on Mar 12, 2014.

6. Furthermore, on the evening of Mar 22, 2014, after the Mass to pray for three defendants at the Redemptorist church of Thai Ha, Hanoi, Hang’s daughter Quynh Anh was abducted by police, some bloggers’ houses were besieged to examine. Blogger Truong Van Dung was intercepted and severely beaten to hospitalize. The next morning, Mar 13, a small rally demanding release of three victims in Hanoi was brutally suppressed. Ms. Tran Thi Nga had been sexually assaulted and brutally beaten at the police station of Quang Trung ward, Dong Da district, Hanoi.

On July 28, 2014, the UN rapporteur on freedom of religion, Heiner Bielefeldt, could not meet victims and witnesses, including Quang Minh pagoda of Vo Van Thanh Liem, worship place of Bui van Trung and Nguyen Bac Truyen’s house. Recently, An Giang province police have sent invitation letters to Hoa Hao Buddhists in order to ban them to participate the coming trial of the trio.

7. Finally, in the investigative conclusion issued by Colonel Le Van Be Sau - the head of the investigative department of Dong Thap province on July 2, 2014 there are slanders as said above, we can find the “incriminating evidence” against the three accused as cursing “police are robbers!”, “police block road to rob!”, “Down with Communists,” etc.; or with slogans on placards confiscated: “Down with police, thugs who illegally detained people,” “Ask correcting the thug-like police to set an example for the people,” “the people can not pay taxes to feed thug-like state “ etc. In comparing the incidents that happened and the status quo of the regime, those words are perfectly correct, never being a crime in the democratic, civilized countries.

The three defendants declined to sign the indictment and denied the accusation of the investigative conclusion. Five witnesses Vo Van Buu, Vo Van Bao, Bui Thi Diem Thuy, Phan Duc Phuoc

and Do Thi Thuy Trang are ready to testify to denounce Lap Vo police ambushed and attacked the innocent people.

II/. From the observations above, we, the CSOs co-signed below declare:

1. Three accused Bui Minh Hang, Nguyen Van Minh and Nguyen Thi Thuy Quynh must be released immediately and unconditionally because they are completely innocent. It is policemen, who ambushed, beat people, caused the roadside people gathered crowded, is a “disturbing public order” maker.

2. The dynamic of the treacherous scheming rulers aims at criminalizing the courageous human rights activists. This proved that it is not an ordinary criminal case but created by political motives.

3. The unjustified beating and detention and then the illegal proceedings act not only as a serious human rights abuses, but also labeled the regime falsity. It is the actual human rights situation in Vietnam, not as deceitful allegations of any official of the ruling Communists when they answered the question and the public criticism worldwide.

4. Vietnam compatriots and democracy movement at home and abroad lay heads together and perseveringly struggle (with the help of democratic countries and international human rights bodies) for the legal institutions in accordance with the standards of civilized humanity, a legislative system is no longer a tool in the hands of the ruling Communist dictatorship.

Vietnam, Aug 21, 2014

The CSOs co-signed:

- Association to Protect Freedom of Religion: Catholic Priest Le Ngoc Thanh.
- Bach Dang Giang Foundation: Pham Ba Hai (MBE).
- Brotherhood for Democracy: Lawyer Nguyen Van Dai.

- Cao Dai Church: Mr. Hua Phi, Mrs. Bach Phung
- Civil Society Forum : Nguyen Quang A (Ph.D.)
- Council of Religion Alliance: Catholic Priest Dinh Huu Thoai
- Delegation of Vietnamese United Buddhists Church: Ven. Thich Khong Tanh.
- Evangelical Protestant: Reverend Nguyen Hoang Hoa, Nguyen Manh Hung
- Former Vietnamese Prisoners of Conscience: Dr. Nguyen Dan Que, Catholic Priest Phan Van Loi.
- Friendship Association of Political and Religious Prisoners: Nguyen Bac Truyen, LLB.
- Gourd and Squash Mutual Association: Mr. Nguyen Le Hung
- Hoa Hao Buddhists, Purity: Mr. Le Quang Liem.
- Independent Journalists Association of Vietnam: Pham Chi Dung (Ph.D.)
- Network of Vietnamese Bloggers: Ms. Nguyen Hoang Vi
- Nguyen Kim Dien Group: Catholic Priest Nguyen Huu Giai
- Non-violent Movement for Democracy: Dr. Nguyen Dan Que.
- Oppressed Petitioners Solidarity Movement: Ms. Tran Ngoc Anh
- Peasants Petitioners Association: Mr. Nguyen Xuan Ngu.
- Viet Labors: Ms. Do Thi Minh Hanh
- Vietnam Path: Mr. Hoang Van Dung
- Vietnamese Women for Human Rights: Ms. Huynh Thuc Vy, Mrs. Tran Thi Hai

Bản Tin Thế Đạo số 19
phát hành ngày 28-8-2014

Liên lạc:

Email: banthedao@comcast.net

web Ban Thế Đạo Hải Ngoại:

www.banthedao.net